

**BỘ CÔNG THƯƠNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SAO ĐỎ**

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN
PHIÊN DỊCH 1**

Số tín chỉ: 03

Trình độ đào tạo: Đại học

Ngành: Ngôn ngữ Trung Quốc

Năm 2022

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

Trình độ đào tạo: Đại học

Ngành đào tạo: Ngôn ngữ Trung Quốc

1. Tên học phần: **Phiên dịch 1**

2. Mã học phần: **NNTQ 052**

3. Số tín chỉ: 3 (0,3)

4. Trình độ cho sinh viên: Năm thứ 3 (Kỳ 2)

5. Phân bổ thời gian:

- Lên lớp: 0 giờ lý thuyết, 90 giờ thực hành

- Tự học: 90 giờ

6. Điều kiện tiên quyết: Học sau học phần Lý thuyết dịch

7. Giảng viên

STT	Học hàm, học vị, họ tên	Số điện thoại	Email
1	ThS. Nguyễn Thị Hoa	0988.900.158	nthoa@saodo.edu.vn
2	ThS. Hứa Thị Xuyên	0364.452.107	htxuyen@saodo.edu.vn
3	TS. Nguyễn Xuân Giang	0912779326	nxgiang@saodo.edu.vn
4	ThS. Nguyễn Thị Xuyên	0988.964.751	ntxuyen@saodo.edu.vn

8. Mô tả nội dung của học phần:

Học phần chia làm 2 chương dịch Hán - Việt, Việt – Hán. Nội dung về các chủ đề kinh tế, chính trị, xã hội... Bên cạnh các bài viết và các đoạn video thực hành trên lớp, giáo trình còn có các bài tập tương tự theo các chủ đề thực hành để sinh viên thực hành ở nhà nâng cao khả năng phiên dịch tiếng Trung.

9. Mục tiêu và chuẩn đầu ra học phần:

9.1 Mục tiêu

Mục tiêu học phần thỏa mãn mục tiêu của chương trình đào tạo được trình bày theo bảng sau:

Mục tiêu	Mô tả	Mức độ theo thang đo Bloom	Phân bổ mục tiêu học phần trong CTĐT
MT1	Kiến thức		
MT1.1	Lựa chọn được từ ngữ và cấu trúc phù hợp bằng tiếng Việt hoặc tiếng Trung thông qua các bài thực hành liên quan đến các chủ điểm như văn hóa, nghệ thuật, chính trị, xã hội, giao thông...	4	[1.2.1.2. d]
MT1.2	Vận dụng đúng cấu trúc câu phù hợp trong tiếng Việt và tiếng Trung để dịch bài thực hành liên quan chủ điểm như kinh tế, chính trị, xã hội, giao thông...	4	[1.2.1.2. d]
MT2	Kỹ năng		
MT2.1	Dịch nói các văn bản Trung – Việt, Việt – Trung về các chủ đề như kinh tế, chính trị, xã hội... (Nội dung văn bản đã có sự chuẩn bị).	4	[1.2.2.2]
MT2.2	Nghe dịch nói Trung – Việt, Việt – Trung qua các đoạn video, mp3 ngắn về các chủ đề như kinh tế, chính trị, xã hội...(Nội dung chưa có sự chuẩn bị).	4	[1.2.2.2]
MT3	Năng lực tự chủ và trách nhiệm		
MT3.1	Sử dụng đúng các kiến thức đã học trong các tình huống giao tiếp thực tế trong đời sống xã hội.	4	[1.2.3.1]
MT3.2	Sinh viên có năng lực: làm việc độc lập, làm việc theo nhóm, giao tiếp và thuyết trình giải thích vấn đề trong nhóm cũng như trước lớp. Có thái độ tích cực trong học tập, chịu trách nhiệm với các nhiệm vụ được phân công.	4	[1.2.3.1]

9.2. Chuẩn đầu ra

CĐR học phần	Mô tả	Thang đo Bloom	Phân bổ CĐR học phần trong CTĐT
CĐR1	Kiến thức		
	Vận dụng đúng từ và cấu trúc câu phù hợp	4	[2.1.5]

CĐR học phần	Mô tả	Thang đo Bloom	Phân bố CĐR học phần trong CTĐT
	trong tiếng Việt và tiếng Trung để dịch các văn bản hoặc đoạn video liên quan chủ điểm như kinh tế, chính trị, xã hội, giao thông...		[2.1.6]
CĐR2	Kỹ năng		
	Dịch được các văn bản hoặc đoạn video liên quan chủ điểm như kinh tế, chính trị, xã hội, giao thông...	4	[2.2.2]
CĐR3	Năng lực tự chủ và trách nhiệm		
CĐR3.1	Có thái độ tích cực trong học tập và chịu trách nhiệm với các nhiệm vụ được phân công.	4	[2.3.1]
CĐR3.2	Tuân thủ theo văn hoá giao tiếp của người nói tiếng Trung Quốc trong quá trình dịch và biết gìn giữ văn hoá giao tiếp của Việt Nam trong giao tiếp hàng ngày và trong công việc.	4	[2.3.4]

10. Ma trận liên kết nội dung với chuẩn đầu ra học phần:

Chương/ bài	Nội dung học phần	Chuẩn đầu ra của học phần			
		CĐR1	CĐR2	CĐR3	
				CĐR 3.1	CĐR 3.2
1	第一章：汉越翻译 第一课	4	4	4	4
2	第二章：越汉翻译 第一课	4	4	4	4
3	第一章：汉越翻译 第二课	4	4	4	4
4	第二章：越汉翻译 第二课	4	4	4	4
5	第一章：汉越翻译 第三课	4	4	4	4
6	第二章：越汉翻译 第三课	4	4	4	4

Chương/ bài	Nội dung học phần	Chuẩn đầu ra của học phần			
		CĐR1	CĐR2	CĐR3	
				CĐR 3.1	CĐR 3.2
7	第一章：汉越翻译 第四课	4	4	4	4
8	第一章：越汉翻译 第四课	4	4	4	4
9	第二章：汉越翻译 第五课	4	4	4	4
10	第一章：汉越翻译 第六课	4	4	4	4
11	第一章：汉越翻译 第七课	4	4	4	4
12	第一章：越汉翻译 第五课	4	4	4	4

11. Đánh giá học phần

11.1. Ma trận phương pháp kiểm tra đánh giá với chuẩn đầu ra học phần

STT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	Phương pháp kiểm tra đánh giá (Hình thức, thời gian, thời điểm)	CĐR của học phần			Ghi chú
					CĐR1	CĐR2	CĐR3	
1	Điểm thường xuyên	1 điểm	20%	Bài tập cá nhân, thực hành hội thoại, làm việc nhóm trên lớp	CĐR1	CĐR2	CĐR3.1, CĐR3.2.	Điểm trung bình của các lần đánh giá
2	Kiểm tra định kỳ	2 điểm	80%	TH dịch (10 phút/sv)	CĐR1	CĐR2	CĐR3.1, CĐR3.2	

11.2. Cách tính điểm học phần: Điểm học phần là trung bình cộng các điểm thành phần đã nhân trọng số. Tính theo thang điểm 10, làm tròn đến một chữ số thập phân. Sau đó chuyển thành thang điểm chữ và thang điểm 4.

12. Yêu cầu học phần

- Sinh viên phải tham gia đầy đủ các tiết học (tối thiểu 80% số tiết học trên lớp) dưới sự hướng dẫn của giảng viên.

- Hoàn thành các bài tập trong giáo trình và đọc tài liệu bắt buộc và tài liệu tham khảo theo quy định của giảng viên.

- Có đầy đủ điểm thường xuyên, điểm đánh giá nhận thức và thái độ tham gia luyện tập, thảo luận theo yêu cầu của giảng viên.

- Có đầy đủ dụng cụ và tài liệu học tập.

13. Tài liệu học tập:

*** Tài liệu bắt buộc:**

[1] - Trường Đại học Sao Đỏ (2020), *Tài liệu học tập Phiên dịch 1*

*** Tài liệu tham khảo**

[2] - 谭志词(2001), *越汉翻译教程*, 世界图书出版广东有限公司

[3] - 梁远(2005), *实用汉语互译技巧*, 北京民族出版社

14. Nội dung chi tiết học phần

TT	Nội dung giảng dạy	Số giờ	Phương pháp dạy-học	CĐR học phần
1	<p>Mục tiêu:</p> <p>- Vận dụng từ và cấu trúc phù hợp trong quá trình dịch.</p> <p>Nội dung cụ thể:</p> <p>第一章：汉越翻译 第一课</p>	09 (0LT, 9TH)	<p>Thuyết trình; Đàm thoại; Tổ chức học theo nhóm.</p> <p>- Giảng viên:</p> <p>+ Nêu cách dùng của từ mới, đưa ra cấu trúc ngữ pháp trong bài.</p> <p>+ Nêu yêu cầu bài, đưa câu hỏi, hướng dẫn sinh viên trả lời câu hỏi.</p> <p>+ Phân công nhiệm vụ cho cá nhân, nhóm và bật băng cho sinh viên luyện dịch.</p> <p>+ Nhận xét, đánh giá sinh viên theo nhóm.</p> <p>- Sinh viên:</p> <p>+ Đọc trước tài liệu: [1]: Trang 3 – 7. [2]: Trang 1 – 11.</p> <p>+ Lắng nghe, quan sát, ghi</p>	CĐR1, CĐR2, CĐR3.1, CĐR3.2.

TT	Nội dung giảng dạy	Số giờ	Phương pháp dạy-học	CĐR học phần
			chép và trả lời câu hỏi. + Làm nhiệm vụ cá nhân.	
2	<p>第一章: 第二课</p> <p>Mục tiêu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Liệt kê được cấu trúc và từ vựng trong bài. - Dịch đúng các danh từ riêng và cấu trúc trong bài. <p>Nội dung cụ thể:</p> <p>一、生词</p> <p>二、练习</p>	9 (OLT, 9TH)	<p>Thuyết trình; Đàm thoại; Tổ chức học theo nhóm.</p> <p>- Giảng viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Nêu cách dùng của từ mới, đưa ra cấu trúc ngữ pháp trong bài. + Nêu yêu cầu bài, đặt câu hỏi, hướng dẫn sinh viên trả lời câu hỏi. + Phân công nhiệm vụ cho cá nhân, nhóm và bật băng cho sinh viên luyện dịch. + Nhận xét, đánh giá sinh viên theo nhóm. <p>- Sinh viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Đọc trước tài liệu: [1]: Trang 8 – 9. [3]: Trang 3 – 20. + Lắng nghe, quan sát, ghi chép và trả lời câu hỏi. + Làm nhiệm vụ cá nhân. 	CĐR1, CĐR2, CĐR3.1, CĐR 3.2.
3	<p>第一章: 第三课</p> <p>Mục tiêu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Liệt kê được cấu trúc và từ vựng trong bài. - Dịch đúng các danh từ riêng và cấu trúc trong bài. <p>Nội dung cụ thể:</p> <p>一、生词</p> <p>二、练习</p>	9 (OLT, 9TH)	<p>Thuyết trình; Đàm thoại; Tổ chức học theo nhóm.</p> <p>- Giảng viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Nêu cách dùng của từ mới, đưa ra cấu trúc ngữ pháp trong bài. + Nêu yêu cầu bài, đặt câu hỏi, hướng dẫn sinh viên trả lời câu hỏi. + Phân công nhiệm vụ cho cá nhân, nhóm và bật băng cho sinh viên luyện dịch. + Nhận xét, đánh giá sinh viên theo nhóm. <p>- Sinh viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Đọc trước tài liệu: [1]: Trang 8 – 9. [3]: Trang 3 – 20. + Lắng nghe, quan sát, ghi chép và trả lời câu hỏi. + Làm nhiệm vụ cá nhân. 	CĐR1, CĐR2, CĐR3.1, CĐR 3.2.

TT	Nội dung giảng dạy	Số giờ	Phương pháp dạy-học	CĐR học phần
			nhân, nhóm và bật băng cho sinh viên luyện dịch. + Nhận xét, đánh giá sinh viên theo nhóm. - Sinh viên: + Đọc trước tài liệu: [1]: Trang 10. [2]: Trang 19 - 21. + Lắng nghe, quan sát, ghi chép và trả lời câu hỏi. + Làm nhiệm vụ cá nhân.	
4	第一章：第四课 Mục tiêu: - Liệt kê được cấu trúc và từ vựng trong bài. - Dịch đúng các danh từ riêng và cấu trúc trong bài. Nội dung cụ thể: 一、生词 二、练习 Bài kiểm tra định kỳ	9 (OLT, 6TH, 3KT)	Thuyết trình; Đàm thoại; Tổ chức học theo nhóm. - Giảng viên: + Nêu cách dùng của từ mới, đưa ra cấu trúc ngữ pháp trong bài. + Nêu yêu cầu bài, đặt câu hỏi, hướng dẫn sinh viên trả lời câu hỏi. + Phân công nhiệm vụ cho cá nhân, nhóm và bật băng cho sinh viên luyện dịch. + Nhận xét, đánh giá sinh viên theo nhóm. - Sinh viên: + Đọc trước tài liệu: [1]: Trang 11. [2]: Trang 27 - 32. + Lắng nghe, quan sát, ghi chép và trả lời câu hỏi. + Làm bài kiểm tra định kỳ.	CĐR1, CĐR2, CĐR3.1, CĐR 3.2.
5	第一章：第五课	9	Thuyết trình; Đàm thoại;	CĐR1,

TT	Nội dung giảng dạy	Số giờ	Phương pháp dạy-học	CĐR học phần
	<p>Mục tiêu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Liệt kê được cấu trúc và từ vựng trong bài. - Dịch đúng các danh từ riêng và cấu trúc trong bài. <p>Nội dung cụ thể:</p> <p>一、生词</p> <p>二、练习</p>	(0LT, 9TH)	<p>Tổ chức học theo nhóm.</p> <p>- Giảng viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Nêu cách dùng của từ mới, đưa ra cấu trúc ngữ pháp trong bài. + Nêu yêu cầu bài, đặt câu hỏi, hướng dẫn sinh viên trả lời câu hỏi. + Phân công nhiệm vụ cho cá nhân, nhóm và bật băng cho sinh viên luyện dịch. + Nhận xét, đánh giá sinh viên theo nhóm. <p>- Sinh viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Đọc trước tài liệu: [1]: Trang 12-13. [2]: Trang 46 - 49. + Lắng nghe, quan sát, ghi chép và trả lời câu hỏi. + Làm nhiệm vụ cá nhân. 	CĐR2, CĐR3.1, CĐR3.2.
6	<p>第一章：第六课</p> <p>Mục tiêu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Liệt kê được cấu trúc và từ vựng trong bài. - Dịch đúng các danh từ riêng và cấu trúc trong bài. <p>Nội dung cụ thể:</p> <p>一、生词</p> <p>二、练习</p> <p>- Kiểm tra định kỳ</p>	9 (0LT, 6TH, 3KT)	<p>Thuyết trình; Đàm thoại;</p> <p>Tổ chức học theo nhóm.</p> <p>- Giảng viên:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Nêu cách dùng của từ mới, đưa ra cấu trúc ngữ pháp trong bài. + Nêu yêu cầu bài, đặt câu hỏi, hướng dẫn sinh viên trả lời câu hỏi. + Phân công nhiệm vụ cho cá nhân, nhóm và bật băng cho sinh viên luyện dịch. 	CĐR1, CĐR2, CĐR3.1, CĐR 3.2.

TT	Nội dung giảng dạy	Số giờ	Phương pháp dạy-học	CĐR học phần
			+ Nhận xét, đánh giá sinh viên theo nhóm. - Sinh viên: + Đọc trước tài liệu: [1]: Trang 14 – 15. [2]: Trang 53 – 60. + Lắng nghe, quan sát, ghi chép và trả lời câu hỏi. + Làm nhiệm vụ theo nhóm.	
7	第一章：第七课 Mục tiêu: - Liệt kê được cấu trúc và từ vựng trong bài. - Dịch đúng các danh từ riêng và cấu trúc trong bài. Nội dung cụ thể: 一、生词 二、练习	6 (OLT, 6TH)	Thuyết trình; Đàm thoại; Tổ chức học theo nhóm. - Giảng viên: + Nêu cách dùng của từ mới, đưa ra cấu trúc ngữ pháp trong bài. + Nêu yêu cầu bài, đặt câu hỏi, hướng dẫn sinh viên trả lời câu hỏi. + Phân công nhiệm vụ cho cá nhân, nhóm và bật băng cho sinh viên luyện dịch. + Nhận xét, đánh giá sinh viên theo nhóm. - Sinh viên: + Đọc trước tài liệu: [1]: Trang 16. [3]: Trang 21 - 31. + Lắng nghe, quan sát, ghi chép và trả lời câu hỏi. + Làm nhiệm vụ cá nhân.	CĐR1, CĐR2, CĐR3.1, CĐR 3.2.
8	Mục tiêu: - Vận dụng từ và cấu trúc phù	6 (OLT, 6TH)	Thuyết trình; Đàm thoại; Tổ chức học theo nhóm. - Giảng viên:	CĐR1, CĐR2, CĐR3.1,

TT	Nội dung giảng dạy	Số giờ	Phương pháp dạy-học	CĐR học phần
	hợp trong quá trình dịch. 第二章：第一课 Mục tiêu: - Liệt kê được cấu trúc và từ vựng trong bài. - Dịch đúng các danh từ riêng và cấu trúc trong bài. Nội dung cụ thể: 一、生词 二、练习		+ Nêu cách dùng của từ mới, đưa ra cấu trúc ngữ pháp trong bài. + Nêu yêu cầu bài, đặt câu hỏi, hướng dẫn sinh viên trả lời câu hỏi. + Phân công nhiệm vụ cho cá nhân, nhóm và bật băng cho sinh viên luyện dịch. + Nhận xét, đánh giá sinh viên theo nhóm. - Sinh viên: + Đọc trước tài liệu: [1]: Trang 17 – 19. [2]: Trang 69 - 73. + Lắng nghe, quan sát, ghi chép và trả lời câu hỏi. + Làm nhiệm vụ cá nhân. + Làm bài kiểm tra định kỳ.	CĐR 3.2.
9	第二章：第二课 Mục tiêu: - Liệt kê được cấu trúc và từ vựng trong bài. - Dịch đúng các danh từ riêng và cấu trúc trong bài. Nội dung cụ thể: 一、生词 二、练习	6 (OLT, 6TH)	Thuyết trình; Đàm thoại; Tổ chức học theo nhóm. - Giảng viên: + Nêu cách dùng của từ mới, đưa ra cấu trúc ngữ pháp trong bài. + Nêu yêu cầu bài, đặt câu hỏi, hướng dẫn sinh viên trả lời câu hỏi. + Phân công nhiệm vụ cho cá nhân, nhóm và bật băng cho sinh viên luyện dịch. + Nhận xét, đánh giá sinh viên	CĐR1, CĐR2, CĐR3.1, CĐR 3.2.

TT	Nội dung giảng dạy	Số giờ	Phương pháp dạy-học	CĐR học phần
			theo nhóm. - Sinh viên: + Đọc trước tài liệu: [1]: Trang 20 – 21. [2]: Trang 78 - 81. + Lắng nghe, quan sát, ghi chép và trả lời câu hỏi. + Làm nhiệm vụ cá nhân.	
10	第二章： 第三课 Mục tiêu: - Liệt kê được cấu trúc và từ vựng trong bài. - Dịch đúng các danh từ riêng và cấu trúc trong bài. Nội dung cụ thể: 一、生词 二、练习	6 (OLT, 6TH)	Thuyết trình; Đàm thoại; Tổ chức học theo nhóm. - Giảng viên: + Nêu cách dùng của từ mới, đưa ra cấu trúc ngữ pháp trong bài. + Nêu yêu cầu bài, đặt câu hỏi, hướng dẫn sinh viên trả lời câu hỏi. + Phân công nhiệm vụ cho cá nhân, nhóm và bật băng cho sinh viên luyện dịch. + Nhận xét, đánh giá sinh viên theo nhóm. - Sinh viên: + Đọc trước tài liệu: [1]: Trang 22. [2]: Trang 85 - 104. + Lắng nghe, quan sát, ghi chép và trả lời câu hỏi. + Làm nhiệm vụ cá nhân.	CĐR1, CĐR2, CĐR3.1, CĐR 3.2.
11	第二章： 第四课 Mục tiêu: - Liệt kê được cấu trúc và từ vựng trong bài.	6 (OLT, 6TH)	Thuyết trình; Đàm thoại; Tổ chức học theo nhóm. - Giảng viên: + Nêu cách dùng của từ mới,	CĐR1, CĐR2, CĐR3.1, CĐR 3.2.

TT	Nội dung giảng dạy	Số giờ	Phương pháp dạy-học	CĐR học phần
	<p>- Dịch đúng các danh từ riêng và cấu trúc trong bài.</p> <p>Nội dung cụ thể:</p> <p>一、生词</p> <p>二、练习</p>		<p>đưa ra cấu trúc ngữ pháp trong bài.</p> <p>+ Nêu yêu cầu bài, đặt câu hỏi, hướng dẫn sinh viên trả lời câu hỏi.</p> <p>+ Phân công nhiệm vụ cho cá nhân, nhóm và bật băng cho sinh viên luyện dịch.</p> <p>+ Nhận xét, đánh giá sinh viên theo nhóm.</p> <p>- Sinh viên:</p> <p>+ Đọc trước tài liệu: [1]: Trang 23 - 24. [3]: Trang 32 - 45.</p> <p>+ Lắng nghe, quan sát, ghi chép và trả lời câu hỏi.</p> <p>+ Làm nhiệm vụ cá nhân.</p>	
12	<p>第二章：第五课</p> <p>Mục tiêu:</p> <p>- Liệt kê được cấu trúc và từ vựng trong bài.</p> <p>- Dịch đúng các danh từ riêng và cấu trúc trong bài.</p> <p>Nội dung cụ thể:</p> <p>一、生词</p> <p>二、练习</p> <p>- Kiểm tra định kỳ</p>	6 (0LT, 3TH, 3KT)	<p>Thuyết trình; Đàm thoại; Tổ chức học theo nhóm.</p> <p>- Giảng viên:</p> <p>+ Nêu cách dùng của từ mới, đưa ra cấu trúc ngữ pháp trong bài.</p> <p>+ Nêu yêu cầu bài, đặt câu hỏi, hướng dẫn sinh viên trả lời câu hỏi.</p> <p>+ Phân công nhiệm vụ cho cá nhân, nhóm và bật băng cho sinh viên luyện dịch.</p> <p>+ Nhận xét, đánh giá sinh viên theo nhóm.</p> <p>- Sinh viên:</p> <p>+ Đọc trước tài liệu:</p>	CĐR1, CĐR2, CĐR3.1, CĐR 3.2.

TT	Nội dung giảng dạy	Số giờ	Phương pháp dạy-học	CDR học phần
			[1]: Trang 25 - 26. [2]: Trang 111 - 129. + Lắng nghe, quan sát, ghi chép và trả lời câu hỏi. + Làm nhiệm vụ cá nhân. + Làm bài kiểm tra định kỳ.	

Hải Dương, ngày 09 tháng 8 năm 2022

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**



TS. Nguyễn Thị Kim Nguyên

TRƯỞNG KHOA

Nguyễn Đăng Tiên

TRƯỞNG BỘ MÔN

Nguyễn Thị Hoa